ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 138 /KH-UBND	*Tam Điệp, ngày 15 tháng 10 năm 2021*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 26/8/2021 của Thành ủy Tam Điệp về học tập, quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (sau đây viết tắt là NQ 01 – NQ/TU). UBND thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đạt mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 01- NQ/TU làm căn cứ, cơ sở để các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị, xã hội; các phòng, ban ngành và UBND các xã, phường triển khai thực hiện xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương mình.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2025:

- 80% hồ sơ công việc tại thành phố và 60% hồ sơ công việc tại các phường, xã được quản lý, xử lý và luân chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- 100% dịch vụ công đáp ứng yêu cầu được cung cấp trực tuyến mức độ 4, được thực hiện truy cập trên nhiều phương tiện, thiết bị khác nhau; tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt ít nhất 50%;

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính được cập nhật trên Cổng dịch vụ công và hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh và xử lý hoàn toàn trực tuyến;

- 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ;

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ thành phố tới phường, xã;

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính;

- 100% cơ quan Đảng ban hành công khai bộ thủ tục hành chính và liên thông giải quyết giữa các cơ quan;

- 100% văn bản (trừ văn bản mật theo quy định) trao đổi giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số theo quy định;

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được tích hợp, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của thành phố, tỉnh và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia;

- 80% dữ liệu quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước được số hóa, lưu trữ tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và đưa vào khai thác hiệu quả;

- 100% cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số;

- 100% cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ 24/7, sẵn sàng phục vụ trực tuyến bất cứ khi nào người dân và doanh nghiệp cần. 100% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc;

- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất;

- 50% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số;

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; ít nhất 50% người dân có tài khoản thanh toán điện tử; 90% người dân được tiếp cận với các dịch vụ của chính quyền số, đô thị thông minh;

- Phấn đấu 60% doanh nghiệp trên địa bàn thành phố ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh; 90% doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử trong các hoạt động về tài chính;

- Hình thành nền tảng đô thị thông minh và phát triển các dịch vụ đô thị thông minh ở một số lĩnh vực ưu tiên trên địa bàn thành phố;

- Thành phố Tam Điệp nằm trong nhóm 04 địa phương dẫn đầu về chuyển đổi số của cả tỉnh.

2.2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030:

- 90% hồ sơ công việc tại thành phố và 70% hồ sơ công việc tại phường, xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt ít nhất 80%;

- 100% dữ liệu quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước được số hóa, lưu trữ tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và đưa vào khai thác hiệu quả;

- 70% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang; phổ cập dịch vụ mạng di động 5G; tỷ lệ người dân có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%; 100% người dân được tiếp cận với các dịch vụ của chính quyền số, đô thị thông minh;

- 80% doanh nghiệp trên địa bàn ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh; 100% doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử trong các hoạt động về tài chính;

- Triển khai các dịch vụ đô thị thông minh tại thành phố;

- Thành phố Tam Điệp nằm trong nhóm 02 địa phương dẫn đầu về chuyển đổi số của tỉnh.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các phụ lục kèm theo:

- Phụ lục 1: Phân công phụ trách theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu.

- Phụ lục 2: Danh mục các văn bản, chương trình, hoạt động.

- Phụ lục 3: Danh mục các nhiệm vụ, dự án triển khai.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép với các dự án, chương trình, kế

hoạch khác có liên quan; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Hàng năm, ưu tiên bố trí ít nhất 1,0% tổng chi cân đối ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đô thị thông minh, đặc biệt là công tác đào tạo, đào tạo lại cán bộ về chuyên ngành công nghệ thông tin.

2. Các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội; các phòng, ban, ngành, UBND các xã, phường căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số của đơn vị mình và ưu tiên bố trí nguồn lực kinh phí để thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử và Chuyển đổi số của thành phố

Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát và điều phối chung việc tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

a) Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử và Chuyển đổi số thành phố, chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Định kỳ 6 tháng và hàng năm (trước ngày 15/12) báo cáo Ban Chỉ đạo Xây dựng Chính quyền điện tử và Chuyển đổi số thành phố và UBND thành phố về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Phối hợp, tham gia ý kiến đối với các chương trình, dự án tại Phụ lục 3 của Kế hoạch do các phòng, ban và UBND các xã, phường chủ trì thực hiện. Chủ động nắm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của nhiệm vụ, dự án để phối hợp với phòng, ban, ngành và UBND các xã, phường tìm phương án giải quyết, báo cáo Ban Chỉ đạo và UBND thành phố xem xét, quyết định.

c) Hàng năm, căn cứ Kế hoạch này và định hướng của Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ban, ngành ở Tỉnh, tham mưu triển khai xây dựng Kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn, an ninh mạng của thành phố. Đồng thời, chủ trì tổng hợp dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị, gửi Phòng Tài chính- Kế hoạch thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt.

d) Làm đầu mối, tham mưu phối hợp với các sở, ngành của tỉnh trong triển khai các nền tảng số của toàn thành phố; kết nối, tích hợp các cơ sở dữ liệu quốc gia để thu nhận, chia sẻ các cơ quan sử dụng, cung cấp công khai và mở cho người dân, doanh nghiệp.

đ) Chủ trì tham mưu và tổ chức cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng và công khai kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

e) Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy, Phòng Nội vụ tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn thành phố.

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố tham mưu cho UBND thành phố bố trí kinh phí đầu tư phát triển cho các đề án, dự án, chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, phát triển đô thị thông minh nêu tại Kế hoạch này.

b) Chủ trì tham mưu thực hiện các giải pháp xây dựng chính sách, tư vấn, hỗ trợ, đề xuất các cơ chế huy động các nguồn vốn cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghệ thông tin.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố tham mưu cho UBND thành phố bảo đảm hằng năm, ưu tiên bố trí ít nhất 1,0 % tổng chi cân đối ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ, dự án phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, phát triển dịch vụ đô thị thông minh theo nội dung Kế hoạch.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

4. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành tổ chức liên quan duy trì, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm một cửa liên thông thành phố, tập trung đầu tư, triển khai các giải pháp sớm đưa Trung tâm một cửa liên thông thành phố trở thành hạt nhân trong tiến trình Chuyển đổi số của thành phố.

b) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, vận hành, khai thác và sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố; đẩy mạnh triển khai các giải pháp để trở thành cơ quan đi đầu trong chuyển đổi số hướng tới chính quyền số.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

5. Phòng Nội vụ

a) Tổ chức phát động phong trào thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn thành phố. Hàng năm lựa chọn, vinh danh, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến về chuyển đổi số.

b) Đưa vào đánh giá thi đua khen thưởng trách nhiệm người đứng đầu về kết quả triển khai chuyển đổi số của phòng, ban, địa phương mình.

c) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức của thành phố.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

6. Phòng Kinh tế

a) Ưu tiên phân bổ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho chuyển đổi số, chú trọng các nhiệm vụ có kinh phí đối ứng của doanh nghiệp khoa học và các công nghệ; ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b) Tổ chức triển khai các chương trình hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Tam Điệp gắn với chuyển đổi số.

c) Tham mưu sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính trong nghiên cứu, phát triển khoa học công nghệ gắn với tăng cường thực hiện mục tiêu chuyển đổi số.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

7. Các phòng, ban, ngành và UBND các xã, phường

a) Thủ trưởng các phòng, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về kết quả chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, địa bàn mình phụ trách. Chỉ đạo triển khai, tham mưu triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về các nội dung sau:

- Phụ trách theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện; phối hợp thực hiện các chỉ tiêu của Kế hoạch theo phân công tại Phụ lục 1.

- Chủ trì; phối hợp triển khai xây dựng các văn bản, chương trình; tổ chức các hoạt động theo phân công tại Phụ lục 2.

- Chủ trì triển khai, tham mưu triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án theo ngành/lĩnh vực được phân công tại Phụ lục 3.

b) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, dự án về phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số, lập kế hoạch chi tiết, gửi phòng Văn hóa – Thông tin thành phố thẩm định, góp ý, trình UBND thành phố phê duyệt, triển khai.

c) Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các phòng, ban, ngành và địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6) và hàng năm (trước ngày 10/12) báo cáo UBND thành phố (thông qua Văn phòng HĐND và UBND thành phố) tình hình, kết quả thực hiện.

d) Thực hiện lồng ghép, cập nhật nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của các Chương trình, Kế hoạch, Đề án chuyển đổi số của đơn vị chủ quản với nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này. Tái cấu trúc tổ chức, quy trình nghiệp vụ để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số, hướng tới số hóa toàn bộ hoạt động của cơ quan, đơn vị.

đ) Phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, ngành, địa phương khác trong việc thực hiện các dự án liên ngành, liên vùng, đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, liên thông; có trách nhiệm chia sẻ dữ liệu do cơ quan, đơn vị mình quản lý về Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ chia sẻ cho các cơ quan khác khai thác, sử dụng.

e) Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung; các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phối hợp với phòng Văn hóa – Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND thành phố tìm phương án giải quyết, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định.

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

8. Văn phòng Thành ủy

a) Chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố triển khai hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Thông tin báo cáo dùng chung, thống nhất cho toàn bộ các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội trong toàn thành phố và liên thông gửi, nhận hồ sơ, văn bản điện tử với các cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp; kết nối với các hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của các cơ quan, tổ chức ở Trung ương.

b) Chủ trì theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan Đảng thực hiện chuẩn hóa, công khai thủ tục hành chính và liên thông giải quyết thủ tục hành chính giữa các cơ quan trên môi trường mạng; thực hiện và hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng.

9. Thành đoàn Tam Điệp

a) Tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho toàn thể Đoàn viên thanh niên.

b) Chỉ đạo các cơ sở Đoàn tích cực, chủ động tham gia vào các Chương trình chuyển đổi số của thành phố; thể hiện tinh thần xung kích trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh triển khai chính quyền số trong công tác Đoàn.

10. Trung tâm Văn hóa- Thể thao và Truyền thanh thành phố, Trang thông tin điện tử thành phố

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, chính sách pháp luật để nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số thông qua các kênh truyền thông, chuyên trang, chuyên mục trên các chương trình truyền thanh.

b) Phổ biến, lan tỏa câu chuyện thành công, tôn vinh các mô hình, tấm gương thành công điển hình về chuyển đổi số.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội thành phố

a) Tích cực, chủ động phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố cùng các phòng, ban có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Tổ chức phổ cập kỹ năng số và hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của các cơ quan Nhà nước thông qua các hoạt động xã hội hóa.

b) Phát huy mạnh mẽ vai trò của tổ chức, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Đình Chiến

Nơi nhận:
- Sở TT&TT tỉnh NB;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Văn phòng Thành ủy
- Thành đoàn Tam Điệp;
- Các cơ quan chuyên môn của thành phố;
- Chi cục thuế YM-TĐ;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

Phụ lục 1: Phân công phụ trách theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2021 của UBND thành phố)

Số TT	Chỉ tiêu		Đơn vị phụ trách, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra	Đơn vị phối hợp
	Đến năm 2025	Đến năm 2030		
1	80% hồ sơ công việc tại thành phố và 60% hồ sơ công việc tại phường, xã được quản lý, xử lý và luân chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	90% hồ sơ công việc tại thành phố và 70% hồ sơ công việc tại phường, xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
2	100% dịch vụ công đáp ứng yêu cầu, được cung cấp trực tuyến mức độ 4.		Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
3	100% dịch vụ trực tuyến mức độ 4, được hỗ trợ thực hiện truy cập trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.		Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
4	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt ít nhất 50%. Hồ sở trả qua dịch vụ bưu chính công ích.	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt ít nhất 80%.	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
5	100% hồ sơ thủ tục hành chính được cập nhật trên Cổng dịch vụ công và hệ thống Một của điện tử của tỉnh và xử lý hoàn toàn trực tuyến.		Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
6	100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.		Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường

7	100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.		Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
8	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.		Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
9	100% cơ quan Đảng thực hiện chuẩn hóa, công khai thủ tục hành chính và liên thông giải quyết giữa các cơ quan trên môi trường mạng.		Văn phòng Thành ủy	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
10	100% văn bản (trừ văn bản mật theo quy định) trao đổi giữa các cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số theo quy định.		Văn phòng Thành ủy	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
11	100% văn bản (trừ văn bản mật theo quy định) trao đổi giữa các cơ quan Nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số theo quy định.		Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
12	100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được tích hợp, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.		Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường

13	80% dữ liệu quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước được số hóa, lưu trữ tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và đưa vào khai thác hiệu quả.	100% dữ liệu quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước được số hóa, lưu trữ tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và đưa vào khai thác hiệu quả.	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
14	100% cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.		Phòng Văn hóa- Thông tin Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
15	100% cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ 24/7, sẵn sàng phục vụ trực tuyến bất cứ khi nào người dân và doanh nghiệp cần.		Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
16	100% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc.		Phòng Văn hóa- Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
17	100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.		Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
18	50% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	70% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý	Thanh Tra thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
19	100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.		Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường

20	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; 90% người dân được tiếp cận với các dịch vụ của chính quyền số, đô thị thông minh.	Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang; phổ cập dịch vụ mạng di động 5G; 100% người dân được tiếp cận với các dịch vụ của chính quyền số, đô thị thông minh.	Phòng Văn hóa -Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
21	Ít nhất 50% người dân có tài khoản thanh toán điện tử.	Tỷ lệ người dân có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.	Phòng TC-KH phối hợp với Ngân hàng, Kho bạc nhà nước, Chi cục Thuế Yên Mô – Tam Điệp	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
22	Phấn đấu 60% doanh nghiệp trên địa bàn thành phố ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh.	80% doanh nghiệp trên địa bàn ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh.	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
23	90% doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử trong các hoạt động về tài chính.	100% doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử trong các hoạt động về tài chính.	Phòng TC-KH phối hợp với Ngân hàng, Kho bạc nhà nước, Chi cục Thuế Yên Mô – Tam Điệp	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
24	Hình thành nền tảng đô thị thông minh và phát triển các dịch vụ đô thị thông minh ở các lĩnh vực	Phát triển các dịch vụ đô thị thông minh	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường
25	Thành phố Tam Điệp nằm trong nhóm 04 địa phương dẫn đầu về chuyển đổi số của cả tỉnh	Thành phố Tam Điệp nằm trong nhóm 03 địa phương dẫn đầu về chuyển đổi số của cả tỉnh	Phòng Văn hóa-Thông tin Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường

Phụ lục 2: Danh mục các văn bản, chương trình, hoạt động

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2021 của UBND thành phố)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện, tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Loại hình
I	**Nhóm các văn bản**				
1	Kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	Tháng 10/2021	Kế hoạch
2	Kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn, an ninh mạng năm.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	Hàng năm	Kế hoạch
3	Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số (ít nhất 03 văn bản trong 1 năm)	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	Hàng năm	Văn bản chỉ đạo
4	Quy chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp về thực hiện xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021-2022	Quyết định
5	Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng trên địa bàn thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Phòng Văn hóa- Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2022	Kế hoạch
6	Kế hoạch tuyên truyền xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	Phòng Văn hóa- Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021-2022	Kế hoạch
7	Phiên bản cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố	Phòng Văn hóa- Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021-2025	Quyết định

8	Xây dựng, ban hành Khung kiến trúc ICT đô thị thông minh thành phố Tam Điệp; cập nhật các Phiên bản Khung kiến trúc ICT đô thị thông minh thành phố Tam Điệp	Phòng Văn hóa- Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021-2023	Quyết định
9	Danh mục Mã định danh điện tử theo Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg 22/7/2020 của Thủ tướng.	Phòng Văn hóa- Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021	Quyết định
10	Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung thành phố	Phòng Văn hóa- Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2022-2023	Quyết định
11	Danh mục dữ liệu mở thành phố	Phòng Văn hóa- Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021	Quyết định
12	Ban hành Danh mục thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, 4.	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Thường xuyên	Quyết định
13	Cập nhật quy chế, chính sách bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.	Phòng Văn hóa- Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	Thường xuyên	Quyết định
14	Văn bản hướng dẫn các quy định về thu thập, quản lý, lưu trữ, số hoá tài liệu điện tử để chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu trên môi trường số trong các cơ quan NN của thành phố	Phòng Văn hóa- Thông tin Văn phòng HĐND&UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	Thường xuyên	Văn bản
15	Văn bản hướng dẫn thực hiện quy định về định danh và xác thực điện tử cho tổ chức, cá nhân.	Phòng Văn hóa- Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021-2025	Văn bản
II	**Nhóm các chương trình, hoạt động**				
1	Thu hút nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao; luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, biệt phái người có năng lực, trình độ, có tinh thần đổi mới, sáng tạo để làm công tác quản lý, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ	Ban Tổ chức Thành ủy, Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021-2030	

	đạo, triển khai xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số.				
2	Tổ chức bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo; cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước các cấp về Chuyển đổi số, Chính phủ số, Chính quyền số, Khung kiến quyền điện tử/Chính quyền số và đảm bảo an toàn, an ninh mạng	Ban Tổ chức Thành ủy, phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	Hàng năm	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn
3	Tổ chức các chương trình tập huấn về kỹ năng số, chuyển đổi số (bao gồm cả nhận thức an toàn thông tin) cho các cấp lãnh đạo trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức.	Ban Tổ chức Thành ủy, Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	Hàng năm	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn
4	Tổ chức chương trình hội thảo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực, kỹ năng trong phát triển kinh tế số; hỗ trợ pháp lý và hướng dẫn để các doanh nghiệp áp dụng thực hiện về chuyển đổi số.	Phòng Tư pháp, Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	Hàng năm	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn
5	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số, có năng lực kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương.	Ban Tổ chức Thành ủy, Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	Hàng năm	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn
6	Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của tỉnh; kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức.	Ban tổ chức Thành ủy, Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	Hàng năm	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn
7	Đào tạo hướng nghiệp để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số.	Phòng GD&ĐT, Trung tâm GDNN-GDTX	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021-2030	Các lớp đào tạo, tập huấn

8	Xây dựng, triển khai chuyên mục tuyên truyền về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử thành phố; trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, tổ chức.	Phòng VH&TT, Trung tâm Văn hóa- Thể thao và Truyền thanh,	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	Thường xuyên	Chuyên trang, chuyên mục
9	Xây dựng các bộ tài liệu tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.	Phòng VH&TT	Trung tâm Văn hóa- Thể thao và Truyền thanh	Hàng năm	Tài liệu tuyên truyền

Phụ lục 3: Danh mục các nhiệm vụ, dự án triển khai

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2021 của UBND thành phố)

STT	Nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì thực hiện, tham mưu	Thời gian thực hiện	Ghi chú
A	**Nhóm các nhiệm vụ, dự án về phát triển nền tảng chính quyền điện tử và chuyển đổi số**			
I	**Phát triển hạ tầng số**			
1	Duy trì, mở rộng, nâng cấp hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan đảng, nhà nước đáp ứng xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số.	Phòng Văn hóa và Thông tin Văn phòng HĐND&UBND	2021-2030	
2	Phát triển hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông và bảng tin điện tử công cộng trên địa bàn thành phố.	Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa- Thể thao và Truyền thanh	2021-2030	
II	**Phát triển nền tảng số**			
1	Xây dựng, triển khai nền tảng Đô thị thông minh (SCP) phục vụ xây dựng, phát triển các dịch vụ đô thị thông minh.	Phòng Văn hóa và Thông tin	2022-2030	
2	Xây dựng, triển khai Nền tảng họp trực tuyến, Nền tảng làm việc, cộng tác trên môi trường số dựa trên Nền tảng điện toán đám mây Chính quyền, Nền tảng trợ lý ảo, đảm bảo kế thừa các hệ thống thông tin đã được xây dựng, phát triển	Văn phòng HĐND&UBND Văn phòng Thành ủy	2021-2025	
3	Triển khai các nền tảng số và hệ thống thông tin quản lý lĩnh vực tài chính tập trung, đồng bộ.	Phòng Tài chính- Kế hoạch	2021-2030	
III	**Phát triển dữ liệu số**			
1	Số hóa, tạo lập các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các CQNN trên địa bàn thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021-2030	
2	Cập nhật cơ sở dữ liệu của quốc gia và của các Bộ, ngành, địa phương phục vụ chia sẻ dữ liệu cho các CQNN trên địa bàn thành phố	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021-2030	
3	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung và ứng dụng công	Phòng Kinh tế phối hợp với Sở	2021-2030	

	nghệ cao về lĩnh vực nông nghiệp.	Nông nghiệp		
4	Triển khai tạo lập cơ sở dữ liệu về sản phẩm, nông sản đặc trưng, sản phẩm OCOP và xây dựng hệ thống thông tin quản lý chuỗi sản xuất	Phòng Kinh tế phối hợp với Sở, Nông nghiệp	2021-2030	
B	**Nhóm các nhiệm vụ, dự án về phát triển chính quyền số**			
1	Triển khai xây dựng thí điểm mô hình Chính quyền số tại cấp thành phố, cấp xã; thực hiện thí điểm chuyển đổi số trong quản lý và hoạt động tại một số đơn vị trường học, cơ sở y tế … lấy kết quả, kinh nghiệm nhân rộng triển khai.	Phòng Văn hóa -TT Văn phòng HĐND&UBND	2021-2025	
2	Triển khai các kênh tương tác trực tuyến giữa chính quyền, người dân, doanh nghiệp.	Phòng Văn hóa –TT	2021-2025	
3	Hoàn thiện Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin Một cửa điện tử của thành phố	Phòng Văn hóa -TT Văn phòng HĐND&UBND	2021-2030	
4	Phát triển hệ thống tích hợp Cổng dịch vụ công và hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh với các hệ thống xử lý nghiệp vụ chuyên ngành để cung cấp dịch vụ số, kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số.	Phòng Văn hóa -TT Văn phòng HĐND&UBND	2021-2025	
5	Hoàn thiện Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành đáp ứng các yêu cầu liên thông các cấp chính quyền, các cơ quan Đảng, đoàn thể, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn thành phố và kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia.	Phòng Văn hóa -TT Văn phòng HĐND&UBND Văn phòng Thành ủy	2021-2030	
6	Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố liên thông với các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong và kết nối với hệ thống Báo cáo của chính phủ.	Văn phòng HĐND&UBND Văn phòng Thành ủy	2021-2030	
7	Tập huấn, hướng dẫn sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ tỉnh Ninh Bình đáp ứng các yêu cầu trong tương lai.	Phòng Văn hóa - TT	2022-2025	
8	Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của thành phố đáp ứng các yêu cầu trong tương lai.	Văn phòng HĐND&UBND Văn phòng Thành ủy	2022-2025	
9	Phát triển hệ thống thông tin thu thập, đánh giá, xếp hạng mức độ phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số tại các cơ quan,	Phòng Văn hóa và Thông tin	2022-2025	

	đơn vị trên địa bàn thành phố			
10	Phát triển các Ứng dụng công nghệ số, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa của thành phố, các phường, xã.	Phòng Văn hóa và Thông tin Văn phòng HĐND&UBND	2021-2030	
11	Hoàn thiện các chức năng, giao diện, nội dung của trang thông tin điện tử trên địa bàn thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin	2021-2025	
12	Ứng dụng công nghệ số, nền tảng số để thay đổi phương thức, cách thức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát chuyên ngành	Thanh tra thành phố	2021-2030	
13	Xây dựng, triển khai hệ thống ISO điện tử theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015	Phòng Kinh tế	2022-2023	
14	Hoàn thiện các Hệ thống thông tin chuyên ngành trên nền tảng số và ứng dụng công nghệ số.	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021-2030	
15	Xây dựng, nâng cấp các hệ thống thông tin dùng chung đáp ứng các yêu cầu về tích hợp chữ ký số, ứng dụng trên thiết bị di động phục vụ chuyển đổi số	Phòng Văn hóa và Thông tin	2021-2030	
C	**Nhóm các nhiệm vụ, dự án về phát triển Kinh tế số**			
1	Triển khai các chương trình khởi nghiệp sáng tạo thúc đẩy phát triển kinh tế số.	Phòng Kinh tế	2021-2030	
2	Phát triển, ứng dụng nền tảng số phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	Phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với các ngân hàng, kho bạc NN, Chi cục Thuế YM-TĐ	2021-2030	
3	Triển khai các chương trình xúc tiến thương mại điện tử và các hoạt động liên quan.	Phòng Tài chính Kế hoạch	Thường xuyên	
4	Ứng dụng, triển khai nền tảng mã địa chỉ bưu chính VPostcode trong hoạt động thương mại điện tử và logistics trên địa bàn	Các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường	2021-2030	
5	Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh, quản lý, giám sát truy xuất nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm.	Phòng Kinh tế	2021-2030	
6	Phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng đảm bảo hiệu quả kinh tế cao và phát triển bền vững trên địa bàn thành phố	Phòng Kinh tế	2021-2030	
7	Hỗ trợ các hợp tác xã chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung	Phòng Kinh tế	2021-2030	

	cấp dịch vụ trên các nền tảng số và môi trường số.			
8	Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số và môi trường số.	Phòng Kinh tế	2021-2030	
D	**Nhóm các nhiệm vụ, hoạt động và dự án về phát triển xã hội số**			
1	Phát triển các dịch vụ đô thị thông minh của thành phố phù hợp trên nền tảng hạ tầng số, cơ sở dữ liệu số.	Phòng Văn hóa và Thông tin Văn phòng HĐND&UBND	2021-2030	
2	Triển khai hệ thống quản lý y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe từ xa; xây dựng, triển khai hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử.	Trung tâm Y tế thành phố Phòng Y tế	2021-2030	
3	Triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ số, phát triển các dịch vụ thông minh về tài nguyên môi trường	Phòng Tài nguyên và Môi trường	2021-2030	
4	Triển khai giải pháp tích hợp cho thư viện số dưới dạng kho dữ liệu đa phương tiện; triển khai giải pháp phục vụ giám sát, theo dõi an ninh và tra cứu thông tin trực tiếp tại các khu di tích.	Phòng Văn hóa và Thông tin	2021-2030	
5	Triển khai dịch vụ giáo dục thông minh trên nền tảng công nghệ giáo dục số	Phòng Giáo dục & Đào tạo	2021-2030	
E	**Nhóm các nhiệm vụ, dự án về đảm bảo an toàn, an ninh mạng**			
1	Duy trì, phát triển hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng (SOC) theo mô hình 4 lớp cho 100% các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn thành phố kết nối với Trung tâm giám sát an ninh mạng quốc gia (NCSC).	Phòng Văn hóa và Thông tin Văn phòng HĐND&UBND	2021-2030	
2	Duy trì và mở rộng giải pháp an ninh mạng, trang bị phần mềm bản quyền diệt virus; xây dựng hệ thống an ninh và bảo mật firewall mềm phục vụ giám sát, cấu hình và thiết lập chính sách an toàn, an ninh cho các cơ quan, đơn vị; trang bị phần mềm bản quyền windows, office; phần mềm giám sát thông tin trên mạng Internet.	Phòng Văn hóa và Thông tin	2021-2030	
3	Xây dựng mạng lưới đảm bảo an toàn thông tin mạng; định kỳ hằng năm triển khai các chương trình nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng.	Phòng Văn hóa và Thông tin	2021-2030	